TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 88/2018/HS-PT Ngày 30 - 11 - 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt

Ông Nguyễn Thái Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Minh - Thẩm tra viên TAND tỉnh Quảng Bình;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Lý- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 81/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Lê Hồng S do có kháng cáo của bị cáo Lê Hồng S và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2018/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

- Bị cáo có kháng cáo, kháng nghị:

Lê Hồng S, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1986 tại phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Hà Thị H; có vợ là Trần Thị Đ và có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 14 tháng 6 năm 2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Vụ án có người làm chứng là ông Hoàng P nhưng không liên quan đến kháng cáo của bị cáo Lê Hồng S và kháng nghị của Viện kiểm sát nên Toà án không triệu tập ông Hoàng P tham gia phiên toà phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của Lê Hồng S thì vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 07 tháng 6 năm 2018, Lê Hồng S một mình đi đến xã L , thành phố Đ tìm hỏi mua ma tuý về sử dụng. S gặp một người đàn ông không rõ họ t ên, tuổi và địa chỉ , sau khi tìm hiểu, biết người này có ma tuý bán, S đưa cho người này số tiền 400.000đ. Người này đưa cho S một gói giấy màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma tuý loại Heroine. S cất gói ma tuý vào túi quần bên trái đi t ìm nơi sử dụng. Đến 13 giờ cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an xã Lộc Ninh kiểm tra hành chính đối với Lê Hồng S thì thu giữ trong túi quần bên trái của Lê Hồng S một gói giấy màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng . Theo S khai nhận thì chất bột màu trắng chứa trong gói giấy là ma tuý loại Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số 553/GĐ-PC54 ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận : Mẫu gửi giám định chứa trong một gói giấy màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroine có khối lượng 0,328gam (Không phẩy ba trăm hai mươi tám gam). Heroine nằm trong Danh mục I các chất ma túy, số thứ tự: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Cáo trạng số 51/CT-VKSĐH ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố Lê Hồng S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2018/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới , tỉnh Quảng Bình quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Hồng S 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ , tạm giam 14 tháng 6 năm 2018.

Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là 01 phong bì đựng 0, 215 gam Heroine còn lại sau giám định;

Tuyên trả lại cho bị cáo Lê Hồng S 01 điện thoại di động Intel đã qua sử dụng; tuyên buộc bị cáo Lê Hồng S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Hồng S.

Trong hạn luật định, ngày 16 tháng 10 năm 2018, bị cáo Lê Hồng S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình có Quyết định s ố 2661/QĐ-VKSQB, kháng nghị phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới với nội dung: Bị cáo Lê Hồng S tàng trữ trái phép chất ma tuý là 0,328 gam Heroine, cao hơn không đáng kể so với mức khởi điểm quy định về khối lượng chất ma tuý của khung hì nh phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mức án 36 tháng tù mà Toà án sơ thẩm đã quyết định xử phạt đối với bị cáo Lê Hồng S là quá nặng. Yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng giảm hình phạt đối với bị cáo Lê Hồng S.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Hồng S khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hồng S và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình để giảm án cho bị cáo Lê Hồng S, xử phạt bị cáo Lê Hồng S mức án từ 24 đến 27 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hồng S tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án bị thu giữ, Kết luận giám định khối lượng, loại ma tuý mà bị cáo đã tàng trữ trái phép, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hồng S có đủ yếu tố cấu thành của tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự năm 2015). Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới quyết định tuyên bố bị cáo Lê Hồng S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hồng S và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình yêu cầu xét xử phúc thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lê Hồng S và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên toà phúc thẩm, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Lê Hồng S nhận thức và biết được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma tuý, biết được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm, bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải

chịu hình phạt rất nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội.

Trong vụ án này bị cáo Lê Hồng S bị truy tố và xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo quy định của điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý là Heroine có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam thì bị xử phạt tù từ một năm đến năm năm. Theo khối lượng 0,328 gam ma tuý là Heroine mà bị cáo đang tàng trữ trái phép bị bắt phạm pháp quả tang, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ của điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, mức án 36 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã quyết định xử phạt bị cáo đúng là đã xử phạt nặng đối với bị cáo. Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hồng S; Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình yêu cầu xét xử phúc thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lê Hồng S là có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hồng S và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình; ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án để sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt đối với bị cáo theo tính chất, mức độ vụ án, khối lượng, loại ma tuý mà bị cáo đã tàng trữ trái phép.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Lê Hồng S.

Bị cáo Lê Hồng S kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ tang vật vụ án; về trả lại các tài sản không liên quan đến vụ án cho bị cáo Lê Hồng S; tuyên buộc bị cáo Lê Hồng S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hồng S và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình để sửa Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Hồng S, xử phạt bị cáo Lê Hồng S **18** (mười tám) **tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 6 năm 2018, ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

2. Bị cáo Lê Hồng S không phải chịu Án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ tang vật vụ án là phong bì đựng chất ma tuý sau giám định; về trả lại các tài sản không liên quan đến vụ án cho Lê Hồng S; tuyên buộc bị cáo Lê Hồng S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (30 tháng 11 năm 2018).

Nơi nhận:
- Theo khoản 2 Điều 262 BL TTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GĐKT 1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Xuân